

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 07/2021/TT-BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 4 năm 2021

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp; tiêu chuẩn, điều kiện đối với người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; công nhận và đăng tải danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc; lựa chọn cá nhân, tổ chức giám định tư pháp; quy trình giám định tư pháp; thời hạn giám định tư pháp và áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn trong hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động giám định tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải.

Chương II

TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ, THỦ TỤC BỔ NHIỆM GIÁM ĐỊNH VIÊN TƯ PHÁP; TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐỐI VỚI NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC, TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC; CÔNG NHẬN VÀ ĐĂNG TẢI DANH SÁCH NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC, TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC TRONG LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

Điều 3. Tiêu chuẩn bổ nhiệm giám định viên tư pháp

Công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam có đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật Giám định tư pháp năm 2012 và không thuộc trường hợp quy định tại

khoản 2 Điều 7 Luật Giám định tư pháp năm 2012 được xem xét bổ nhiệm giám định viên tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải.

Điều 4. Hồ sơ, trình tự, thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp và cấp thẻ giám định viên tư pháp

1. Hồ sơ đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp thực hiện theo quy định tại Điều 8 Luật Giám định tư pháp năm 2012 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp năm 2020).

2. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp tại Bộ Giao thông vận tải:

a) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ lựa chọn người có đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 của Thông tư này, lập một (01) bộ hồ sơ đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp theo quy định tại khoản 1 Điều này gửi Vụ Tổ chức cán bộ;

b) Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế xem xét hồ sơ, lựa chọn và trình Bộ trưởng quyết định bổ nhiệm giám định viên tư pháp trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trường hợp từ chối không bổ nhiệm, Vụ Tổ chức cán bộ trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do cho cơ quan, đơn vị đề nghị bổ nhiệm giám định viên tư pháp;

c) Trên cơ sở quyết định bổ nhiệm giám định viên tư pháp, Vụ Tổ chức cán bộ lập, gửi danh sách giám định viên tư pháp gửi Trung tâm Công nghệ thông tin để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp vào danh sách chung theo quy định;

d) Trung tâm Công nghệ thông tin có trách nhiệm đăng tải danh sách nêu trên trong vòng 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được danh sách.

3. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm giám định viên tư pháp tại địa phương:

Giám đốc Sở Giao thông vận tải hoặc Giám đốc Sở Giao thông vận tải - Xây dựng chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp lựa chọn người có đủ tiêu chuẩn quy định tại Điều 3 Thông tư này, lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) bổ nhiệm giám định viên tư pháp. Danh sách giám định viên tư pháp được

đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp vào danh sách chung theo quy định.

4. Cấp thẻ giám định viên tư pháp:

- a) Người được bổ nhiệm giám định viên tư pháp theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này được cấp thẻ giám định viên tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải;
- b) Người có thẩm quyền bổ nhiệm giám định viên tư pháp quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này có thẩm quyền cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải;
- c) Mẫu thẻ, trình tự, thủ tục cấp mới, cấp lại thẻ giám định viên tư pháp được thực hiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.[\[U1\]](#)

Điều 5. Miễn nhiệm giám định viên tư pháp

1. Các trường hợp miễn nhiệm, hồ sơ đề nghị miễn nhiệm giám định viên tư pháp thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 10 Luật Giám định tư pháp năm 2012 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp năm 2020).

2. Trình tự, thủ tục miễn nhiệm giám định viên tư pháp tại Bộ Giao thông vận tải:

- a) Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ rà soát, lập hồ sơ đề nghị miễn nhiệm giám định viên tư pháp theo quy định tại khoản 1 Điều này gửi Vụ Tổ chức cán bộ;
- b) Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế kiểm tra hồ sơ, trình Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quyết định miễn nhiệm giám định viên tư pháp, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp và điều chỉnh danh sách giám định viên tư pháp gửi Trung tâm Công nghệ thông tin để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để điều chỉnh danh sách chung về giám định viên tư pháp.

3. Trình tự, thủ tục miễn nhiệm giám định viên tư pháp tại địa phương:

Giám đốc Sở Giao thông vận tải hoặc Giám đốc Sở Giao thông vận tải - Xây dựng chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Tư pháp lập danh sách trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh Quyết định miễn nhiệm giám định viên tư pháp, thu hồi thẻ giám định viên tư pháp ở địa phương. Danh sách giám định viên tư pháp điều chỉnh được đăng

tải trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để điều chỉnh danh sách chung theo quy định.

Điều 6. Tiêu chuẩn đối với người giám định tư pháp theo vụ việc

Công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 18 Luật Giám định tư pháp năm 2012 được xem xét, lựa chọn làm người giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực giao thông vận tải.

Điều 7. Tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc

Tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực giao thông vận tải phải có đủ các điều kiện sau:

1. Có tư cách pháp nhân.
2. Có hoạt động chuyên môn phù hợp với nội dung được trưng cầu, yêu cầu giám định.
3. Đảm bảo yêu cầu về cán bộ chuyên môn, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện giám định để thực hiện giám định tư pháp.

Điều 8. Công nhận và đăng tải danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực giao thông vận tải

1. Việc lập, công nhận danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc tại Bộ Giao thông vận tải:

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ căn cứ tiêu chuẩn đối với người giám định tư pháp theo vụ việc, điều kiện đối với tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc quy định tại Điều 6, Điều 7 của Thông tư này, có trách nhiệm lựa chọn, lập danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc gửi Vụ Tổ chức cán bộ [bộ\[U2\]](#) ;

b) Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế xem xét, trình Bộ trưởng quyết định công nhận danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc;

c) Vụ Tổ chức cán bộ gửi danh sách kèm theo thông tin về chuyên ngành giám định, kinh nghiệm, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực giao thông vận tải đến

Trung tâm Công nghệ thông tin để đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để lập danh sách chung theo quy định;

d) Trung tâm Công nghệ thông tin có trách nhiệm đăng tải danh sách nêu trên trong vòng 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày nhận được danh sách.

2. Việc lập, công nhận danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc tại địa phương:

Sở Giao thông vận tải hoặc Sở Giao thông vận tải - Xây dựng có trách nhiệm lựa chọn, lập danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực giao thông vận tải thuộc thẩm quyền quản lý của địa phương trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đồng thời gửi Bộ Tư pháp để lập danh sách chung.

Chương III

LỰA CHỌN CÁ NHÂN, TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP, QUY TRÌNH GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP VÀ THỜI HẠN GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP TRONG LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI

Điều 9. Lựa chọn cá nhân, tổ chức giám định tư pháp

Cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng (sau đây gọi tắt là người trưng cầu giám định) lựa chọn cá nhân, tổ chức giám định tư pháp trong lĩnh vực giao thông vận tải trong danh sách đã được công bố theo quy định tại Thông tư này để trưng cầu giám định phù hợp với tính chất, yêu cầu của vụ việc cần giám định.

Trường hợp Bộ Giao thông vận tải nhận được quyết định trưng cầu giám định của người trưng cầu giám định, thủ trưởng cơ quan tham mưu thuộc Bộ được giao chủ trì xử lý văn bản trưng cầu giám định, tham mưu cho Lãnh đạo Bộ có văn bản gửi người trưng cầu giám định thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều này và quy định tại Điều 20 Luật Giám định tư pháp năm 2012 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp năm 2020).